

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10008/UBND-KGVX

Đăk Lăk, ngày 14 tháng 12 năm 2017

V/v đề xuất đặt hàng, nhiệm vụ KH&CN
cấp Quốc gia năm 2018 thuộc Chương trình
Nông thôn mới giai đoạn 2016-2020

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

Thực hiện Thông báo số 6348/TB-BNN-VPĐP ngày 03/8/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc thông báo đề xuất nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp nhà nước thuộc “Chương trình Khoa học và Công nghệ phục vụ xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2016-2020”; Ủy ban Nhân dân tỉnh Đăk Lăk đã xây dựng phiếu đề xuất nhiệm vụ cấp quốc gia, bao gồm:

1. Xây dựng mô hình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm từ cây dược liệu bạch truật, bạch cập, hoàng cầm và sa nhân nhằm khai thác và phát triển bền vững nâng cao thu nhập, xóa đói giảm nghèo cho đồng bào dân tộc miền núi tại tỉnh Đăk Lăk, do Công ty Cổ phần Việt Sơn Lâm Nhất đề xuất thực hiện.

2. Cơ quan chủ trì thực hiện: Công ty Cổ phần Việt Sơn Lâm Nhất.

(Chi tiết có phiếu đề xuất đặt hàng kèm theo).

Đây là các nhiệm vụ khoa học có quy mô lớn, phức tạp, cấp thiết và có tính liên ngành, liên vùng cần được giải quyết ở cấp quốc gia và cần được sự hỗ trợ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cũng như các tổ chức khoa học và công nghệ trong nước và quốc tế trong phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

Ủy ban Nhân dân tỉnh Đăk Lăk đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn xem xét, hỗ trợ thực hiện trong kế hoạch năm 2018./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Vụ Địa phương - Bộ KH&CN;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + CVP, PCVP (Đ/c Nguyễn);
- Sở KH&CN tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (HN-17b)



Nguyễn Hải Ninh



Đăk Lăk, ngày 14 tháng 12 năm 2017

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA**
(Dùng cho dự án khoa học và công nghệ)

1.Tên dự án khoa học và công nghệ (KH&CN):

Xây dựng mô hình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm từ cây dược liệu bạch truật, bạch cập, hoàng cầm và sa nhân nhằm khai thác và phát triển bền vững nâng cao thu nhập, xóa đói giảm nghèo cho đồng bào dân tộc miền núi tại tỉnh Đăk Lăk

2. Xuất xứ hình thành: (từ một trong các nguồn sau: kết quả của các đề tài; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích; kết quả KH&CN chuyển giao từ nước ngoài... có khả năng ứng dụng)

Đăk Lăk được đánh giá là tỉnh có tiềm năng, thế mạnh về nuôi trồng dược liệu và được đưa vào quy hoạch với vai trò là một trong những tỉnh trọng điểm về phát triển dược liệu đến 2020, định hướng đến 2030.

Toàn tỉnh có khoảng 341 ha cây dược liệu, chủ yếu ở các huyện Krông Păk, Krông Năng; Ea Kar. Tuy nhiên, việc trồng cây dược liệu tại Đăk Lăk những năm qua chỉ mới manh nha theo kiểu tự phát, nhỏ lẻ, chưa có quy hoạch, định hướng cụ thể, cũng chưa có cơ quan khoa học nào chuyên giao tiến bộ khoa học kỹ thuật về trồng, chế biến cây thuốc trên địa bàn tỉnh. Do vậy, dự án được thực hiện dưới sự tham gia của các chuyên gia Viện Dược liệu và các công nghệ dự kiến áp dụng trong Dự án là các tiến bộ kỹ thuật, kết quả nghiên cứu của đề tài, dự án cấp Viện, cấp Bộ, cấp Nhà nước, cấp tỉnh và các công trình nghiên cứu trên thế giới được Bộ Y tế, Bộ Khoa học và công nghệ cho triển khai trong việc phát triển vùng trồng cây thuốc.

Công nghệ áp dụng khi triển khai dự án hoàn toàn tiên tiến hơn so với các phương pháp trồng, chế biến cây thuốc tự phát của các nông hộ và người dân trên địa bàn hiện nay. Công nghệ lựa chọn của dự án là mô hình đầu tư áp dụng theo tiêu chí GACP-WHO, “Thực hành tốt trồng trọt và thu hái cây thuốc” theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới. Xuất phát từ tiêu chuẩn của thuốc là phải có chất lượng tốt, an toàn và hiệu quả.

3. Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm quốc gia; tác động và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của đất nước v.v...:

Theo Tổ chức Y tế thế giới, trong vài thập niên gần đây, nhiều nước đã và đang đẩy mạnh việc nghiên cứu, sản xuất các chế phẩm có nguồn gốc từ dược liệu để hỗ trợ, phòng ngừa và điều trị bệnh. Tại Việt Nam, nhu cầu sử dụng dược liệu ước tính khoảng 60.000-80.000 tấn/năm; trong đó, có rất nhiều dược liệu có tiềm năng nuôi trồng trong nước. Hiện nay, hệ thống khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền đang dần mở rộng. Trong đó, có 63 bệnh viện y học cổ truyền công lập; 68 bệnh viện tuyến tỉnh, thành phố có sử dụng nhiều các loại dược liệu; 80% trạm y tế tuyến xã có hoạt động khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; 7.000 cơ sở hành nghề y học cổ truyền tư nhân sử dụng dược liệu trong khám, chữa bệnh... Đặc biệt, Việt Nam có nguồn tài nguyên dược liệu phong phú và đa dạng. Theo thống kê của Viện Dược liệu, tính đến nay đã ghi nhận 5.117 loài thực vật và nấm; 408 loài động vật và 75 loại khoáng vật có công dụng làm thuốc ở Việt Nam. Tại Tây Nguyên ghi nhận có 1.657 loại cây thuốc và ở Đăk Lăk có hơn 748 loài (số liệu năm 2016).

Ngày 30/10/2013, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Quyết định số 1976/QĐ-TTg phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển dược liệu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030. Theo đó, Tây Nguyên là 1 trong 8 vùng trồng dược liệu của cả nước được quy hoạch để phát triển trồng 10 loài dược liệu bao gồm: gác, gừng, hương nhu, đảng sâm, nghệ vàng, sa nhân tím, sả, sâm Ngọc Linh, trinh nữ hoàng cung, ý dĩ... với diện tích khoảng 2.000 ha. Trong đó, Đăk Lăk được đánh giá là tỉnh có tiềm năng, thế mạnh về nuôi trồng dược liệu và được đưa vào quy hoạch với vai trò là một trong những tỉnh trọng điểm về phát triển dược liệu đến 2020, định hướng đến 2030.

Theo nội dung Nghị quyết 158/2015/NQ-HĐND, để công tác xây dựng nông thôn mới gắn liền bảo tồn và phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh đạt kết quả cao, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu Ban cán sự Đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh thực hiện nghiêm các nhiệm vụ trọng tâm. Trong đó trước tiên tỉnh Đăk Lăk cần sớm xây dựng quy hoạch bảo tồn và phát triển dược liệu đến năm 2030; thực hiện quy hoạch đất đai, mở rộng diện tích các vùng trồng dược liệu và nghiên cứu, quy hoạch khu vực rừng, đất rừng để bảo tồn những loài cây dược liệu quý, mở rộng sản xuất các dược liệu có thế mạnh của tỉnh.

UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn lập quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Đăk Lăk, trong đó ưu tiên lồng ghép với quy hoạch bảo tồn và phát triển cây dược liệu tỉnh Đăk Lăk gắn với xem xét bố trí kinh phí để triển khai quy hoạch. Chú trọng nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi về thuế, đất đai, vốn nhằm khuyễn khích, kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước vào các khu bảo quản, chế biến theo hướng công nghệ cao gắn với chuỗi giá trị. Ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ việc phát triển cây dược liệu và nghiên cứu, sưu tầm những bài thuốc hay từ các dược liệu trên địa bàn gắn với tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền tới cộng đồng việc bảo tồn, phát huy.

Có thể thấy, trước thực trạng quy mô phát triển cây dược liệu còn nhỏ lẻ, chưa mang lại hiệu quả đồng bộ, việc Tỉnh ủy Đăk Lăk ban hành Nghị quyết đã

đáp ứng yêu cầu cơ bản, cần thiết về thúc đẩy sản xuất cây dược liệu theo hướng quy mô lớn gắn với bảo tồn, tiêu thụ trong chuỗi giá trị. Đồng thời, Chỉ thị cũng giúp cho ngành chức năng, các địa phương có sự nhìn nhận lại vai trò, vị trí của cây dược liệu đối với việc giúp nhân dân phát triển kinh tế, chăm sóc sức khỏe toàn diện...

Trước những tình hình cụ thể như vậy, việc triển khai thực hiện dự án “*Xây dựng mô hình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm từ cây dược liệu bạch truật, bạch cập, hoàng cầm và sa nhân nhằm khai thác và phát triển bền vững nâng cao thu nhập, xóa đói giảm nghèo cho đồng bào dân tộc miền núi tại tỉnh Đăk Lăk*” tại tỉnh Đăk Lăk ngoài việc thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu cây trồng còn hỗ trợ người dân biết áp dụng kỹ thuật vào trồng, chăm sóc và chế biến dược liệu theo hướng sản xuất hàng hóa, kích thích người dân quan tâm hơn đến việc phát triển trồng dược liệu để cung cấp nguyên liệu cho sản xuất dược liệu và phục vụ công nghiệp chế biến của địa phương và các công ty có nhu cầu, từng bước ổn định cuộc sống, nâng cao thu nhập, cải thiện mức sống người dân; xây dựng đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề, góp phần đưa CNH – HĐH vào nông nghiệp nông thôn miền núi. Có thể nói, với nhiều tiềm năng về phát triển kinh tế trong hiện tại và tương lai, nhu cầu về các mặt hàng nông sản thiết yếu cũng như cung cấp dược liệu cho thị trường phục vụ nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe là rất lớn, đặc biệt là sản phẩm từ dược liệu vì vậy việc triển khai dự án thực sự rất cần thiết trong giai đoạn hiện nay và hoàn toàn phù hợp với định hướng, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

4. Mục tiêu:

4.1. Mục tiêu chung

Tạo mô hình thực tiễn và mô hình liên kết có tính nhân rộng về chuyển đổi cơ cấu sản xuất bằng cây dược liệu phù hợp với lợi thế, tạo sản phẩm có giá trị gia tăng cao, tăng thu nhập, góp phần xóa đói giảm nghèo cho đồng bào dân tộc vùng Tây Nguyên.

Xây dựng được mô hình sản xuất giống và dược liệu theo hướng dẫn thực hành tốt trồng trọt và thu hái cây thuốc của Tổ chức Y tế thế giới (GACP-WHO) tại tỉnh Đăk Lăk.

4.2. Mục tiêu cụ thể

Hoàn thiện tài liệu hướng dẫn kỹ thuật nhân giống, trồng, thu hái, bảo quản và chế biến cho các loài cây dược liệu như: bạch truật, bạch cập, hoàng cầm và sa nhân. Theo tiêu chuẩn thực hành tốt trong trồng trọt thu hái cây dược liệu của tổ chức thế giới GACP – WHO, thực hành tốt sản xuất GMP.

Xây dựng mô hình nhân giống, quy mô 3000 m² các loại.

Xây dựng mô hình trồng cây dược liệu, quy mô 50ha đạt tổng doanh thu 500,0 triệu đồng/ha.

Xây dựng 03 mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ dược liệu

Tập huấn, chuyển giao công nghệ cho 1500 lượt người, đào tạo 5 cán bộ kỹ thuật cơ sở về sản xuất giống, trồng, thu hái, sơ chế cây dược liệu.

Thành lập các mô hình liên kết, hợp tác xã để người dân tham gia vào mô hình trồng, trong đó Công ty Cổ phần Việt Sơn Lâm Nhất làm nòng cốt, chịu trách nhiệm cung cấp giống, phân, kỹ thuật và bao tiêu toàn bộ sản phẩm dược liệu trên.

Tạo vùng nguyên liệu, vùng dược liệu hàng hóa, đảm bảo nguồn nguyên liệu đầu vào cho Công ty và các cơ sở sản xuất dược liệu khác.

5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để hoàn thiện công nghệ và đạt kết quả:

Nội dung 1: Điều tra, khảo sát bổ sung, xác định địa điểm triển khai dự án và xây dựng báo cáo chuyển đổi cây trồng hiệu quả kinh tế thấp sang trồng cây dược liệu tại tỉnh Đăk Lăk.

Nội dung 2: Hoàn thiện tài liệu hướng dẫn kỹ thuật, nhân giống, trồng, thu hoạch, sơ chế, bảo quản dược liệu bạch truật, bạch cập, hoàng cầm và sa nhân.

Nội dung 3: Xây dựng mô hình sản xuất

- Xây dựng mô hình sản xuất giống cây dược liệu quy mô 3000 m² tổng số các loại.

- Xây dựng mô hình trồng sản xuất dược liệu, quy mô 50 ha

Nội dung 4: Xây dựng mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm từ dược liệu.

Nội dung 5: Đào tạo, tập huấn, chuyển giao kỹ thuật cho người sản xuất.

Nội dung 6: Phân tích đánh giá chất lượng dược liệu tại các điểm sản xuất

Nội dung 7: Xúc tiến thương mại, quản lý điều hành dự án.

- Xúc tiến thương mại hóa sản phẩm của dự án

- Tổ chức hội nghị đầu bờ

- Tổ chức hội thảo giới thiệu kết quả thực hiện dự án

- Nghiệm thu, tổng kết dự án:

6. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kỹ thuật cần đạt:

- Hoàn thiện cơ sở hạ tầng, máy móc trang thiết bị phục vụ công tác nghiên cứu

- Tập huấn cho 5 cán bộ cơ sở tham gia dự án và 1500 lượt người dân tham gia dự án.

- 04 mô hình sản xuất giống dược liệu bạch truật, bạch cập, hoàng cầm, sa nhân, mỗi mô hình 1000 m² đảm bảo mỗi loại từ 10.000 - 15.0000 cây giống đạt tiêu chuẩn.

- Hoàn thiện 04 mô hình trồng sản xuất dược liệu bạch truật, bạch cập, hoàng cầm, sa nhân tại tỉnh Đăk Lăk.

- Xây dựng được mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. (tổn bộ sản phẩm dược liệu người dân sản xuất được công ty kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm).

- Xúc tiến thương mại và quản lý điều hành dự án.

- Kiểm tra đánh giá chất lượng dược liệu tại viện dược liệu hoặc viện kiểm nghiệm (bạch truật, bạch cập, hoàng cầm và sa nhân tại các vùng tham gia dự án) theo tiêu chuẩn dược điển Việt Nam 4.

- Chuyển giao 4 quy trình thu hái bạch truật, bạch cập, hoàng cầm, sa nhân theo GACP – WHO, thực hành tốt sản xuất GMP..

7. Nhu cầu thị trường: (*Khả năng thị trường tiêu thụ, phương thức chuyển giao và thương mại hóa các sản phẩm của dự án*)

Thị trường dược liệu bạch truật, bạch cập, hoàng cầm, sa nhân là rất lớn, việc thực hiện thành công dự án đem lại nguồn nguyên liệu có giá trị cung cấp cho công ty nói riêng và ngành dược Việt Nam nói chung có bước phát triển mới đảm bảo thuốc có nguồn gốc phục vụ công tác khám chữa bệnh trong nước và hướng tới xuất khẩu trong tương lai.

8. Dự kiến tổ chức cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:

Các kết quả thực hiện dự án sẽ được ứng dụng tại các cơ quan chức năng có liên quan như: viện nghiên cứu, các công ty Dược, người nông dân để ứng dụng phát triển nguồn nguyên liệu và sản xuất thuốc tại Việt Nam. Đồng thời nhân rộng mô hình, phát triển sản phẩm thành những sản phẩm hàng hóa có giá trị cả về chất lượng, kinh tế và xuất khẩu.

9. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện: Từ tháng 1/2018 – hết năm 2020

10. Phương án huy động các nguồn lực của tổ chức dự kiến ứng dụng kết quả tạo ra: (*Khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án*)

10.1. Địa phương

Có trách nhiệm liên kết với nông dân để nông dân có thể hưởng ứng về đầu tư đất đai, công lao động thực hiện chương trình.

10.2. Các chuyên gia - Viện Dược liệu:

Chịu trách nhiệm về: Hoàn thiện quy trình nhân giống và quy trình kỹ thuật sản xuất các loại giống dược liệu bạch truật, bạch cập, hoàng cầm, sa nhân đáp ứng nhu cầu sử dụng trong nước

Chịu trách nhiệm về: Hoàn thiện công nghệ sản xuất, thu hái, công nghệ sơ chế, chế biến và bảo quản các loại dược liệu bạch truật, bạch cập, hoàng cầm, sa nhân.

Chịu trách nhiệm về: Đào tạo tập huấn nông dân tham gia hoàn thiện các mô hình dự án.

10.3. Công ty cổ phần Việt Sơn Lâm Nhất

Tổ chức triển khai thực hiện Dự án, đưa dự án vào thực tế.

Bao tiêu sản phẩm và hướng tương lai phát triển sản phẩm thành những mặt hàng giá trị kinh tế cao.

11. Dự kiến nhu cầu kinh phí:

+ Vốn đóng góp từ các doanh nghiệp và các tổ chức khác: 15.000,0 triệu đồng

+ Vốn ngân sách nhà nước : 15.000,0 triệu đồng.

Ủy ban Nhân dân tỉnh Đăk Lăk cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

PHÊ DUYỆT CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hải Ninh